TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **69**/2018/DS-ST.
Ngày: 27/4/2018.
V/v tranh chấp ‘‘Hợp đồng vay’’.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Thanh Dũng**.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Võ Văn Cường**.

+ Ông **Lý Minh Hùng**.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông **Bùi Quốc Hiển –** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang:* không tham gia.

Ngày 27 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử công khai vụ án thụ lý số 582/2018/TLST-DS, ngày 28 tháng 12 năm 2017 về việc tranh chấp “Hợp đồng vay” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2018/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Chị **Trần Thị X**, sinh năm 1977 (có mặt).

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

2. *Bị đơn*: Ông **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1964 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện ngày 28/12/2017 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Trần Thị X trình bày*:

Do quen biết, vào cuối năm 2016 chị có cho ông Nguyễn Văn C vay 200.000.000đ. Khi vay có viết biên nhận nợ và thỏa thuận lải suất 200.000đ/1 tháng trả lải hàng tháng, còn vốn thì khi nào cần thì chị thông báo trước 3 tháng để ông C trả lại vốn. Sau khi vay ông C có trả cho chị được 3 tháng lãi thì ngưng. Chị có đòi vốn lại nhiều lần, nhưng ông C lánh mặt cho đến nay.

Nay chị yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông C trải lại cho chị 200.000.000đ vốn và trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

* Bị đơn ông Nguyễn Văn C dù được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án về việc chị X yêu cầu ông trả 200.000.000đ vốn vay. Và triệu tập hợp lệ đến Tòa để giải quyết vụ án nhiều lần, nhưng ông vẫn vắng mặt không lý do và cũng không có ý kiến gì về việc vắng mặt của ông cũng như yêu cầu khởi kiện của chị X.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày và tranh luận công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự:

- Chị X có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vụ án tranh chấp hợp đồng vay với ông Nguyễn Văn C có địa chỉ tại ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Tiền Giang. Theo quy định tại khoản 3 Điều 26; Điểm a, khoản 1 Điều 35; Điểm a, khoản 1, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Đối với ông Nguyễn Văn C dù được Tòa án thông báo thụ lý vụ án về yêu cầu khởi kiện của chị X và được triệu tập hợp lệ đến Tòa để giải quyết vụ án nhiều lần, nhưng ông C vẫn vắng mặt không lý do và cũng không có ý kiến gì về yêu cầu khởi kiện của chị X. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 227 và khoản 3, Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông C.

[2] Về nội dung vụ án: Nguyên đơn chị X trình bày vào cuối năm 2016 chị có cho ông C vay 200.000.000đ, khi vay có viết biên nhận và thỏa thuận tiền lãi là 200.000đ/tháng, trả lãi hàng tháng, còn vốn thì khi nào cần chị thông báo trước 3 tháng ông C sẻ trả lại vốn. Nhưng sau khi vay thì ông C chỉ trả được 3 tháng tiền lãi. Sau đó chị có đòi lại vốn nhiều lần nhưng ông C không trả. Nay chị yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông C trả cho chị 200.000.000đ vốn vay. Không yêu cầu trả lãi và yêu cầu trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật. Còn bị đơn ông C vắng mặt không lý do và cũng không có ý kiến gì về việc vắng mặt của ông cũng như yêu cầu khởi kiện của chị X.

Nhận thấy chị X khởi kiện yêu cầu ông C trả anh 200.000.000đ tiền vay và cung cấp cho Tòa án biên nhận nợ ngày 01/12/2016 có nội dung " ... Cộng Hòa...Biên nhận, Tôi tên Nguyễn Văn C, sinh năm 1966, Hiện ngụ ấp M, xã N, P, T Giang, có mượn 200.000 T , bằng chữ Hai trăm triệu đồng...Trả lãi hàng tháng, Phú Điền, ngày 01 tháng 12 năm 2016- Người mượn (ký tên) Nguyễn Văn C- (ký tên) Huỳnh Thị P. Còn bị đơn ông C vắng mặt không lý do và không có ý kiến gì về yêu cầu khởi kiện của chị X xem như ông từ bỏ quyền và nghĩa vụ của mình. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định là hiện nay ông C còn nợ chị X 200.000.000đ tiền vay là phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của nguyên đơn với bị đơn trong vụ án này.

Xét yêu cầu trả một lần, sau khi án có hiệu lực pháp luật của chị X là phù hợp. Bởi lẽ khi vay hai bên thỏa thuận là trả lãi hàng tháng, còn vốn thì khi nào chị X cần thông báo thì trong thời hạn 3 tháng ông C trả lại. Nhưng sau khi vay ông C trả lãi được 3 tháng thì ngưng. Sau đó chị có đòi lại vốn nhiều lần nhưng ông C không trả lại vốn cho đến nay, cho thấy ông C là người vi phạm nghĩa vụ thỏa thuận lúc ban đầu. Do đó Hội đồng xét xử cần buộc ông C trả cho chị X 200.000.000đ tiền vay một lần khi án có hiệu lực pháp luật là phù hợp với qui định tại 466 Bộ luật dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay chị X không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng không đặc ra xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp thì được quyền khởi kiện bằng vụ kiện khác.

[3] Về án phí: Ông C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo qui định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3, Điều 26; Điểm a, khoản 1, Điều 35; Điểm a, khoản 1, Điều 39; Khoản 1, Điều 147 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 227 và khoản 3, Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào Điều 357, 463, 464, 465 và 466 Bộ luật dân sự.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị X.

- Buộc ông Nguyễn Văn C trả cho chị Trần Thị X số tiền vay là 200.000.000 (Hai trăm triệu đồng chẵn).

Thời gian trả: Trả sau khi án có hiệu lực pháp luật.

- Kể từ ngày chị X có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông C chậm thực hiện nghĩa vụ cấp trả nợ thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 và khoản 2, Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí: Ông C phải chịu 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng chẵn) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho chị X số tiền tạm ứng án phí là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) theo biên lai số 08044 ngày 28/12/2017 của Cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự nguyên đơn chị X, bị đơn ông C được quyền được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa hôm nay được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết hoặc tống đạt hợp lệ bản án để Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm lại vụ án

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2, Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- CCTHADS huyện Cái Bè ;
- Đương sự (để thi hành);
- Lưu: TDS, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

PHẠM THANH DŨNG